

Số: /NQ-HĐND

Tân Lập, ngày tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội,
đảm bảo quốc phòng - an ninh phường Tân Lập 6 tháng cuối năm 2025
(sau sắp xếp đơn vị hành chính)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN LẬP
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Sau khi xem xét Tờ trình số 15/TTr-UBND ngày 04/8/2025 của UBND phường Tân Lập về chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh phường Tân Lập 6 tháng cuối năm 2025 (sau sắp xếp đơn vị hành chính) và Báo cáo thẩm tra số 05/BC – HĐND, ngày 04/8/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến của các vị Đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân phường Tân Lập tán thành và thông qua các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh 6 tháng cuối năm 2025 (sau sắp xếp đơn vị hành chính), cụ thể như sau:

I. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2025

1. Chỉ tiêu về kinh tế

(1) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 22.719 triệu đồng, tăng 2,24% so với dự toán tỉnh giao.

(2) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch theo chuẩn của Bộ Y tế đạt từ 81% trở lên.

(3) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt từ 81% trở lên.

2. Chỉ tiêu văn hóa xã hội

(4) Huy động 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường; phổ cập giáo dục Trung học cơ sở, Tiểu học đúng độ tuổi và Mầm non 5 tuổi đạt 100%. Duy trì 09 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và 01 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

(5) 90% trở lên hộ gia đình; trên 85% tổ dân phố, buôn; 100% cơ quan, đơn vị trường học đạt chuẩn văn hóa; Duy trì phường đạt chuẩn về văn minh đô thị.

(6) Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 95%; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng (tính theo chỉ số cân nặng) còn dưới 2,5%; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,5%; phường đạt tiêu chí Quốc gia về Y tế.

(7) Giảm 5/19 hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều.

3. Quốc phòng an ninh

(8) Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, duy trì nghiêm chế độ trực thường xuyên, trực sẵn sàng chiến đấu. Quản lý 100% thanh niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ; hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân năm 2025.

(9) Xây dựng lực lượng dân quân đạt chỉ tiêu cấp trên giao, huấn luyện quân sự cho lực lượng dân quân đạt 95% quân số tham gia; kết quả huấn luyện các môn đạt khá trở lên.

(10) Xây dựng lực lượng công an vững mạnh toàn diện; kiềm chế và đi đến giảm dân tội phạm, các tệ nạn xã hội; phấn đấu giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí; phối hợp điều tra phá án đạt 80% trở lên; trên 85% cơ quan, đơn vị, trường học, tổ dân phố, buôn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự. Xử lý tin tố giác tội phạm đạt 100%.

4. Xây dựng chính quyền

(11) HĐND-UBND hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 85% tổ dân phố, buôn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không có yếu kém.

(12) Tỷ lệ xử lý hồ sơ TTHC đúng hạn 100%. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến đạt từ 95%; tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 80% trở lên; tỷ lệ văn bản ký số đạt 100%; tỷ lệ cập nhật hồ sơ lên hệ thống Igate đạt 100%; mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với CBCC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC đạt tỷ lệ từ 95% trở lên.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Về kinh tế:

1.1. Thương mại, dịch vụ và công nghiệp: Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, đổi mới công nghệ hiện đại trong sản xuất, chế biến; kiến nghị các cấp có thẩm quyền tiếp tục đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng thiết yếu như lưới điện, cấp - thoát nước, tạo nền tảng thu hút đầu tư hiệu quả. Tăng cường phát triển các loại hình dịch vụ, thương mại phù hợp với điều kiện của địa phương; khuyến khích hình thành các doanh nghiệp, hợp tác xã trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ. Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” gắn với xây dựng văn hóa tiêu dùng và thúc đẩy sản phẩm nội địa.

1.2. Công tác thu ngân sách Nhà nước: Quản lý chặt chẽ các nguồn thu ngân sách, khai thác hiệu quả các khoản thu theo quy định; đẩy mạnh phối hợp kiểm tra việc kê khai, nộp thuế, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát chống thất thu ngân sách. Tập trung triển khai thực hiện thu thuế, phí, lệ phí và thu biện pháp tài chính đạt kế hoạch đề ra. Thực hiện quản lý chi ngân sách đúng quy định, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

1.3. Tập trung hoàn thành giải ngân vốn đầu tư công, Rà soát toàn bộ 18 dự án được chuyển giao (trên cơ sở Báo cáo số 344/BC-UBND ngày 27/6/2025 của UBND thành phố Buôn Ma Thuột (cũ) về phương án xử lý dự toán thu chi ngân

sách thành phố khi thực hiện tổ chức Chính quyền địa phương 02 cấp), đặc biệt là 02 dự án đang triển khai dở dang (Trường Mầm non Tân Hòa, đường Cao Đạt – Ysom Niê) và đẩy nhanh thủ tục quyết toán đối với 03 dự án đã hoàn thành khối lượng. Rà soát, đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán. Phần đầu nâng tỷ lệ giải ngân từ 46,53% lên đúng theo kế hoạch vốn được giao trong năm 2025.

1.4. Công tác lập quy hoạch: triển khai rà soát và đề xuất các khu vực lập quy hoạch phân khu trên địa bàn theo Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025. Đề xuất triển khai lập quy hoạch phân khu tại 02 khu vực: (1) Khu đô thị phía Nam Cảng hàng không Buôn Ma Thuột, diện tích khoảng 493,5ha và (2) Khu đô thị phía Tây Bắc Cảng hàng không Buôn Ma Thuột, diện tích khoảng 617,2ha.

1.5. Rà soát hộ dân chưa tiếp cận nước sạch, đề xuất đầu tư mở rộng. Phối hợp tổ dân phố và các đoàn thể rà soát, thống kê các hộ chưa có đồng hồ nước, sử dụng nước giếng hoặc hệ thống không đảm bảo. Lập danh sách vị trí, tuyến hẻm chưa có hệ thống nước máy; đánh giá khả năng kết nối với mạng cấp nước hiện hữu. Làm việc với đơn vị cấp nước (Công ty CP Cấp nước Đắk Lắk) để khảo sát, đưa vào kế hoạch mở rộng mạng lưới. Vận động các hộ đủ điều kiện kinh tế đăng ký lắp đặt nước sạch qua tổ dân phố, buôn.

1.6. Công tác quản lý đất đai: Tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất sau khi được cấp GCNQSDĐ; phối hợp tổ dân phố, buôn tuyên truyền người dân không xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp. Rà soát lại các điểm tồn đọng về môi trường, xử lý dứt điểm các điểm ô nhiễm cục bộ. Tăng cường kiểm tra vi phạm xây dựng, truy thu thuế xây dựng. Tiếp nhận hồ sơ về đất đai, xử lý và trả hồ sơ đúng tiến độ

1.7. Phối hợp chặt với đơn vị thu gom, đảm bảo xử lý rác đúng quy trình; làm việc định kỳ với đơn vị thu gom để xây dựng lịch thu gom chi tiết theo từng tuyến đường, tổ dân phố, buôn; Thông báo công khai lịch trình thu gom trên Zalo cộng đồng, bảng tin tổ dân phố, buôn, loa truyền thanh. Vận động các tổ dân phố, buôn ký cam kết giữ gìn vệ sinh môi trường, phối hợp trong xử lý người vứt rác không đúng nơi quy định. Xây dựng kế hoạch phân loại rác tại nguồn, phối hợp các đoàn thể triển khai tuyên truyền sâu rộng tới từng hộ dân.

1.8. Nông, lâm nghiệp: Đẩy mạnh công tác chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; phát triển mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, cây trồng giá trị kinh tế cao như sầu riêng, bơ, macca, cà phê... Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, chuyển đổi giống cây trồng phù hợp điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng địa phương. Tăng cường kiểm soát dịch bệnh trong chăn nuôi, phối hợp giám sát dịch tễ định kỳ.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

2.1. Rà soát, quy hoạch lại mạng lưới trường lớp phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương gắn với kế hoạch sắp xếp, sáp nhập các trường học công lập trên địa bàn, làm cơ sở xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục; đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để các trường tiểu học tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo chương trình giáo dục phổ thông mới; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông; duy trì 09 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và 01 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội chăm sóc, giáo dục học sinh; đồng thời với các biện pháp khác nhằm duy trì phường đạt cộng đồng học tập cấp xã.

2.2. Duy trì và nâng cao tỷ lệ gia đình văn hóa, tổ dân phố, buôn văn hóa, cơ quan, đơn vị văn hóa theo chỉ tiêu; gắn phong trào xây dựng đời sống văn hóa với phong trào xây dựng đô thị văn minh. Triển khai có hiệu quả kế hoạch phát triển Chính quyền số, bảo đảm an toàn thông tin mạng và kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác phát thanh, kịp thời thông tin, tuyên truyền đến nhân dân. Xây dựng và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của con người Việt Nam, con người Đắk Lắk thân thiện, nghĩa tình gắn với phát triển du lịch; Tiếp tục triển khai công tác bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn; khuyến khích, hỗ trợ phát triển các mô hình câu lạc bộ, các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng. Tăng cường các biện pháp hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, chống tái nghèo, nhất là buôn đồng bào dân tộc thiểu số.

2.3. Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, kiểm soát dịch bệnh, nhất là các bệnh truyền nhiễm, dịch bệnh theo mùa; triển khai hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, dân số - kế hoạch hóa gia đình; nâng cao nhận thức của người dân về chăm sóc sức khỏe sinh sản, duy trì giảm sinh, từng bước nâng cao chất lượng dân số. Thực hiện hiệu quả các chính sách dân số trong tình hình mới; tổ chức đồng bộ các hoạt động, dự án, đề án chuyên đề về dân số đang triển khai trên địa bàn.

2.4. Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với gia đình người có công, gia đình chính sách và các đối tượng xã hội, chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho Nhân dân, nhất là dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2025. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đối tượng chính sách, người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ trợ cấp thường xuyên, cấp thẻ BHYT, hỗ trợ sửa chữa, xóa nhà tạm, nhà dột nát theo kế hoạch.

2.5. Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Nắm tình hình và giải quyết kịp thời các nhu cầu chính đáng, đúng pháp luật của các tổ chức tôn giáo theo thẩm quyền và báo cáo kịp thời lên cấp trên đối với các nội dung vượt thẩm quyền theo quy định.

3. Quốc phòng, an ninh trật tự và an toàn xã hội:

3.1. Quốc phòng: Triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Luật, Nghị định, các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về khu vực phòng thủ và nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; nền an ninh nhân dân vững chắc, duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng nắm chắc tình hình địa bàn. Xây dựng lực lượng dân quân đúng quy định. Thực hiện tốt

công tác đăng ký, quản lý nguồn quân nhân dự bị và tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ theo đúng Luật Nghĩa vụ quân sự, phấn đấu giao quân đạt 100% chỉ tiêu; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo quy định.

3.2. An ninh trật tự và an toàn xã hội: Triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết, luật, nghị định, các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về công tác bảo đảm ANTT. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa Công an và Quân sự, bảo vệ dân phố trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội; tập trung phòng ngừa, trấn áp mạnh các loại tội phạm, nhất là các tội phạm xâm phạm trật tự xã hội, tội phạm kinh tế, vi phạm pháp luật liên quan “tín dụng đen”; Tăng cường các biện pháp xử lý VPHC người nghiện; lập hồ sơ đưa người vào trường giáo dưỡng, Cơ sở giáo dục bắt buộc. Đẩy nhanh tiến độ tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, nâng tỷ lệ giải quyết đơn thư, tin báo. Xây dựng khu dân cư, trường học và phường đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”; phối hợp điều tra phá án đạt 80% trở lên.

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục và nâng cao ý thức giữ gìn TTĐT, VSMT, ATGT, nếp sống văn minh đô thị và tuyến đường kiểu mẫu; kiểm tra, xử lý kiên quyết các trường hợp chiếm dụng lòng lề đường làm nơi buôn bán, đậu đỗ xe trái phép.

4. Xây dựng chính quyền:

4.1. Tư pháp - Hộ tịch: Xây dựng các Kế hoạch chuyên đề triển khai nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Tư pháp. Theo dõi tình hình thi hành pháp luật và công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố; tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ làm công tác PBGDPL, đội ngũ hòa giải viên cơ sở.

4.2 Nội chính

Giải quyết các chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách sau sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định. Xây dựng Đề án vị trí việc làm các phòng chuyên môn và Trung tâm phục vụ hành chính công. Bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý các Trường học còn khuyết, thiếu. Phối hợp sắp xếp, sáp nhập các Trạm y tế trên địa bàn phường.

Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

Rà soát, xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức gắn với xây dựng chính quyền, thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025.

Chuẩn bị chu đáo các nội dung, cơ sở vật chất phục vụ tốt các kỳ họp HĐND, UBND phường và Hội nghị đối thoại với Nhân dân; đổi mới, cải tiến phương pháp làm việc khoa học, nêu cao tinh thần trách nhiệm tham mưu của CBCC; quản lý chặt chẽ, tránh thất thoát, lãng phí tài sản công; kịp thời mua sắm, sửa chữa trang thiết bị, nâng cấp máy móc đảm bảo phục vụ nhu cầu làm việc của CBCC.

4.3. Công tác cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành chính quyền; duy trì kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền điện tử, phát triển chính quyền số; Đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Đẩy mạnh cải cách hành chính; cắt giảm, đơn giản hóa 100% thủ tục hành chính nội bộ phù hợp với quy định mới của pháp luật về phân cấp, phân quyền, ủy quyền và việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế CCHC năm 2024. Triển khai thực hiện, kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện Bộ chỉ số CCHC năm 2025.

Tập trung triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2025; Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Chương trình Bình dân học vụ số... Tiếp tục nâng cao hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, xây dựng Chính quyền số, thực hiện Chuyển đổi số một cách toàn diện.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

HĐND phường giao UBND phường căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình, để triển khai thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu đã đề ra. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết tại các kỳ họp HĐND phường.

Giao cho Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các đại biểu HĐND theo chức năng, nhiệm vụ của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị Quyết này đã được HĐND phường khóa XIII, nhiệm kỳ 2021 – 2026, Kỳ họp Thứ Mười Một thông qua ngày 06 tháng 08 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT Đảng ủy, UBMTTQVN phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các đại biểu HĐND phường;
- Các phòng, trung tâm, đơn vị thuộc phường;
- Lưu VP.

CHỦ TỊCH



Vũ Văn Hưng